**NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ VAI TRÒ CỦA ĐẢNG VIÊN TRONG XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM GIAI ĐOẠN HIỆN NAY THÔNG QUA TUYÊN NGÔN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN**

***Tô Thị Linh***

***Trung tâm GDQP&AN Đại học Huế***

**1. Đặt vấn đề**

Tuyên ngôn của Đảng cộng sản, do Các Mác và Phriđrích Ăng-ghen soạn thảo, trình bày nền tảng lý luận và mục đích của chủ nghĩa cộng sản. Toàn bộ học thuyết mang tên Mác là một công trình khoa học đồ sộ do hai ông xây dựng trên nửa thế kỷ, từ năm 1843 đến năm 1895. Đây là tác phẩm được xem như là bản tuyên ngôn, là cuốn sách gối đầu giường của những người cộng sản. Sở dĩ Tuyên ngôn có sức sống lâu bền và giá trị to lớn như thế trước hết là bởi nội dung của nó mang tính cách mạng và khoa học rất sâu sắc. Sự đúc kết những trải nghiệm thực tiễn phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân cũng như quy luật về sự diệt vong tất yếu của chủ nghĩa tư bản… những luận giải khoa học và lôgic của C. Mác và Ph. Ăngghen chỉ rõ vai trò của Đảng viên trong xây dựng xã hội chủ nghĩa là cơ sở khoa học để Đảng cộng sản Việt Nam xây dựng cương lĩnh lãnh đạo đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Vì vậy *Nâng cao vai trò của Đảng viên trong xây dựng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam giai đoạn hiện nay là một nhiệm vụ quan trọng cấp thiết.*

**2. Nội dung**

**2.1. Nhận thức về vai trò của những người cộng sản trong Tuyên ngôn của Đảng cộng sản**

Những người cộng sản không phải là một đảng riêng biệt, đối lập với các đảng công nhân khác. Họ tuyệt nhiên không có một lợi ích nào tách khỏi lợi ích của toàn thể giai cấp vô sản. Họ không đặt ra những nguyên tắc riêng biệt nhằm khuôn phong trào vô sản theo những nguyên tắc ấy. Những người cộng sản chỉ khác với các đảng vô sản khác trên hai điểm: một là, trong các cuộc đấu tranh của những người vô sản thuộc các dân tộc khác nhau, họ đặt lên hàng đầu và bảo vệ những lợi ích không phụ thuộc vào dân tộc và chung cho toàn thể giai cấp vô sản; hai là, trong các giai đoạn khác nhau của cuộc đấu tranh giữa vô sản và tư sản, họ luôn luôn đại biểu cho lợi ích của toàn bộ phong trào. Vậy là *về mặt thực tiễn*, những người cộng sản là bộ phận kiên quyết nhất trong các đảng công nhân ở tất cả các nước, là bộ phận luôn luôn thúc đẩy phong trào tiến lên; *về mặt lý luận,* họ hơn bộ phận còn lại của giai cấp vô sản ở chỗ là họ hiểu rõ những điều kiện, tiến trình và kết quả chung của phong trào vô sản. Mục đích trước mắt của những người cộng sản cũng là mục đích trước mắt của tất cả các đảng vô sản khác: tổ chức những người vô sản thành giai cấp, lật đổ sự thống trị của giai cấp tư sản, giai cấp vô sản giành lấy chính quyền.

**2.2. Vai trò của Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.**

Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo dân tộc giành được nhiều thắng lợi vẻ vang cũng chính là sự kế thừa những tinh hoa, quy luật phát triển khách quan được đúc rút từ tác phẩm Tuyên ngôn của Đảng cộng sản để từ đó Đảng ta đã ứng dụng một cách sáng tạo vào sự phát triển và xây dựng đất nước tiến lên theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam là chiến sĩ cách mạng trong đội quân tiên phong của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; là người tiên tiến nhất trong nhân dân lao động của dân tộc; là người tiên phong, gương mẫu trước quần chúng nhân dân. Toàn bộ sức mạnh, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng đều được tạo thành từ những người đảng viên bởi họ luôn đặt lợi ích  của giai cấp và dân tộc lên trên hết, trước hết.

**2.3. Thực tiễn vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam**

Thực tiễn Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam trong hơn 93 năm qua đã chứng minh một vấn đề có tính nguyên lý: Đảng ta vĩ đại vì Đảng “có tư cách, đạo đức”[[1]](#footnote-1). Mặt khác, trong quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng cũng giống như cơ thể một con người, có cấu trúc hoàn chỉnh cả đạo đức và trí tuệ - Đảng là “đạo đức, là văn minh”. Mỗi thắng lợi của cách mạng Việt Nam đều gắn liền với vai trò của Đảng, biểu hiện:

Thứ nhất; Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đã tìm thấy ở chủ nghĩa Mác - Lênin con đường cứu nước, giải phóng dân tộc, xác định đúng đắn đường lối cách mạng, đưa dân tộc bước vào kỷ nguyên mới của độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội.

Sự lựa chọn đúng đắn con đường cách mạng Việt Nam hơn 90 năm qua gắn liền với tên tuổi và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh. Từ một người yêu nước đến với chủ nghĩa Mác - Lênin và Cách mạng Tháng Mười Nga, Người đã sớm nhận ra rằng, “Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin. Đó chính là chủ nghĩa Mác - Lênin, một học thuyết cách mạng và khoa học nhất về con đường giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng con người. Ngay từ những năm đầu thập niên 20, thế kỷ XX, Hồ Chí Minh đã có sự lựa chọn đúng đắn khẳng định con đường đi đến thắng lợi của cách mạng Việt Nam: "không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản". Trải qua thực tiễn cuộc sống, hoạt động cách mạng phong phú và tiếp thu chân lý khoa học, Người đã đi đến kết luận chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới cứu được nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên trái đất, việc làm cho mọi người và vì mọi người, niềm vui, hoà bình, hạnh phúc.

*Thứ hai;*  Đảng Cộng sản Việt Nam luôn bám sát thực tiễn cách mạng, phân tích sâu sắc thời cuộc, nắm vững mâu thuẫn cơ bản, thấy rõ mâu thuẫn chủ yếu trong mỗi thời kỳ, xác định đúng đắn những nhiệm vụ chiến lược của cách mạng. Đầu thế kỷ XX, Việt Nam là một nước thuộc địa, nửa phong kiến, chính sách áp bức, bóc lột tàn bạo của chủ nghĩa thực dân Pháp đã làm tích tụ những mâu thuẫn gay gắt giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với chủ nghĩa thực dân và bè lũ tay sai. Những mâu thuẫn đó chỉ có thể được giải quyết bằng con đường cách mạng bạo lực và thực hành cuộc cách mạng không ngừng, cách mạng “đến nơi”. Ngay từ ngày đầu thành lập, Đảng ta đã xác định rõ mối quan hệ khăng khít giữa các nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam độc lập dân tộc, dân chủ gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

  Từ khi có Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam đã trải qua những chặng đường đấu tranh oanh liệt và thắng lợi vẻ vang, từng bước mang lại độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Cách mạng Tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời (2/9/1945) mở ra kỷ nguyên mới của dân tộc Việt Nam - độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Vận mệnh của Đảng gắn liền với vận mệnh của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của toàn dân tộc. Mối liên hệ mật thiết giữa Đảng và quần chúng nhân dân là nguồn gốc sức mạnh và thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

*Thứ ba;*  Đảng luôn nhạy bén, bám sát tình hình thời cuộc để xác định đúng đắn nhiệm vụ, phương pháp cách mạng phù hợp đưa đất nước tiến lên giành nhiều thắng lợi to lớn. Trong thực tiễn, Đảng luôn kết hợp chặt chẽ giữa kiên trì chuẩn bị lực lượng với nắm vững thời cơ, khi thời cơ đến đã biết chớp lấy, kịp thời tổ chức, động viên nhân dân cả nước đứng lên đấu tranh giành thắng lợi.

Ngay sau ngày giành được độc lập (02/9/1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã khẩn trương lãnh đạo nhân dân cả nước bắt tay vào thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược gắn xây dựng với bảo vệ chính quyền cách mạng; trong đó trọng tâm là xây dựng, lấy xây dựng làm điều kiện cho bảo vệ.

Trong cuộc kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp xâm lược, Trung ương Đảng, Bác Hồ đã đề ra đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo - "Toàn dân, toàn diện, trường kỳ, lấy sức mình là chính", kháng chiến đi đôi với kiến quốc để kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công. Qua đó, làm chuyển hoá thế trận, thay đổi tương quan lực lượng có lợi cho cách mạng, từng bước tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.

  Sau năm 1954, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng nhưng miền Nam vẫn tạm thời bị Mỹ, ngụy chiếm đóng. Trên cơ sở phân tích tình hình, nhận thức rõ những mâu thuẫn khác nhau ở mỗi miền Nam, Bắc, Đảng và Hồ Chí Minh đã xác định đúng đắn hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là vừa tích cực xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, vừa tiến hành triệt để cách mạng giải phóng dân tộc ở miền Nam, hoàn thành mục tiêu giải phóng dân tộc trong cả nước, đưa cả nước lên chủ nghĩa xã hội.

*Thứ tư; Đảng luôn nắm vững bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và trải nghiệm thực tiễn để có đường lối đổi mới đúng đắn, sáng tạo làm nên những bước ngoặt lớn của cách mạng Việt Nam.*

Sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước do Đảng ta khởi xướng trong bối cảnh quốc tế có nhiều diễn biến phức tạp, đất nước chồng chất khó khăn càng làm nổi bật những thành tựu đạt được sau 37 năm đổi mới là rất to lớn và có ý nghĩa lịch sử, khẳng định lý tưởng cộng sản cao đẹp, sức sống bền vững của chủ nghĩa xã hội hiện thực và tầm nhìn chiến lược của Đảng Cộng sản Việt Nam.

**2.4. Giải pháp nâng cao nhận thức vai trò của Đảng viên trong xây dựng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam giai đoạn hiện nay**

***Một là****,* *Luôn học tập để không ngừng nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn và thấm nhuần đạo đức cách mạng.*

Học tập, tu dưỡng phải theo phương châm: Việc gì có lợi cho dân, phải hết sức làm; việc gì hại đến dân, phải hết sức tránh. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đây cũng là biện pháp quan trọng hàng đầu, nhiệm vụ thường xuyên và lâu dài trong công tác xây dựng Đảng. Do đó, mỗi cán bộ, đảng viên phải giữ gìn và không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, đề cao tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, tính kỷ luật, dân chủ trong tập thể; luôn có ý thức trau dồi phẩm chất chính trị, tư tưởng, phải thật sự là công bộc của dân; luôn chăm lo học tập nâng cao trình độ lý luận; gắn nghiên cứu lý luận với thực tế công việc để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn; thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện trong hoạt động thực tiễn, trong công việc và sinh hoạt hằng ngày. Trong công việc, người cán bộ, đảng viên phải nêu gương; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước tập thể, biết tự chỉ trích để tiến bộ.

***Hai là,*** *Đảng phải “thường xuyên, nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình”[[2]](#footnote-2) nhằm tự gột rửa “những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi”[[3]](#footnote-3)*

Tự phê bình và phê bình trước hết là yêu cầu và phương thức giáo dục đạo đức cách mạng trong Đảng. Với địa vị “là người lãnh đạo, là người đày tớ”[[4]](#footnote-4), nếu không thường xuyên tự phê bình và phê bình, Đảng sẽ không thể hoàn thành sứ mệnh lịch sử cao cả mà dân tộc giao phó. Thông qua tự phê bình và phê bình, đảng viên trong toàn Đảng sẽ nhận thức rõ ưu điểm của tập thể, đồng chí, đồng nghiệp, không ngừng trau dồi, học tập, đồng thời thấy rõ những hạn chế, yếu kém, sai lầm để cùng nhau khắc phục, sửa chữa. Phát huy vai trò tự phê bình và phê bình chính là quá trình hình thành dư luận tập thể tích cực trong rèn luyện đạo đức cách mạng. Thông qua tự phê bình và phê bình, toàn Đảng và từng đảng viên phải biết phân tích rõ ràng cái gì đúng, cái gì sai của tập thể, của người khác, của bản thân. Xác định bản chất đúng sai của một vấn đề là rất quan trọng, là cơ sở để Đảng dũng cảm “thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó”[[5]](#footnote-5). Muốn làm được như vậy, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên không chỉ có vốn trí thức và hiểu biết nhất định mà còn phải đứng trên quan điểm lập trường vì cái chung, lợi ích chung của toàn dân tộc chứ không phải vì lợi ích cá nhân.

Tự phê bình và phê bình cần được tiến hành thường xuyên trong mọi mặt hoạt động của Đảng. Là một hình thái ý thức xã hội, đạo đức cách mạng cũng có những cơ chế nảy sinh, phương thức hình thành phổ biến như các hình thái ý thức xã hội khác, phương thức đó không gì khác chính là thông qua hoạt động thực tiễn. Thực tiễn là tiêu chuẩn của nhận thức đạo đức, là thước đo tính đúng đắn, phù hợp, tiến bộ của các chuẩn mực đạo đức cách mạng “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phê bình thì phải rõ ràng, thiết thực, ngay thẳng, thành thật - mục đích là cốt sửa chữa, chứ không phải để công kích, cốt giúp nhau tiến bộ, chứ không phải làm cho đồng chí hoang mang, nản trí.

***Ba là,*** *kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục đạo đức cách mạng với tăng cường kỷ luật Đảng*

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của việc giữ vững kỷ luật Đảng. Người cho rằng: “Không giữ vững kỷ luật của Đảng, không kiên quyết chấp hành chính sách và nghị quyết của Đảng, không thiết tha quan tâm đến lợi ích của Đảng - là trái với nghĩa vụ của đảng viên”[[6]](#footnote-6). Do đó, tăng cường kỷ luật Đảng nhằm xây dựng Đảng ta thực sự “là đạo đức, là văn minh” có tác dụng giáo dục đạo đức cách mạng rất lớn. Quần chúng chỉ thực sự tin Đảng, yêu Đảng và tự giác làm tròn bổn phận của mình khi mỗi đảng viên của Đảng thực sự là tấm gương mẫu mực về chấp hành nghiêm cương lĩnh, điều lệ Đảng. Muốn tăng cường kỷ luật Đảng biện pháp quan trọng nhất là “cần phải độ toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại củ toàn dân”[[7]](#footnote-7).

Trên cơ sở đó, Người cho rằng cần xử lý nghiêm những hành vi vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước của cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất nhằm làm trong sạch bộ máy

***Bốn là,*** phát huy vai trò nêu gương về đạo đức cách mạng

Nêu gương về đạo đức trước hết là một yêu cầu đối với cán bộ, đảng viên và những người đứng đầu các cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức đoàn thể xã hội. Việc nêu gương đạo đức của cán bộ, đảng viên có tác dụng giáo dục quần chúng rất cao. Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên nhắc nhở và yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên “Tự mình phải chính trước, mới giúp được người khác chính”[[8]](#footnote-8). Để có được những tấm gương sáng cho quần chúng học tập và noi theo, đội ngũ cán bộ, đảng viên, phải không ngừng rèn luyện, tu dưỡng, tự mình gương mẫu “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”; tư tưởng và hành động của từng đảng viên phải thống nhất, nếu không “khác nào một mớ cắt rời, “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược” sẽ không thể lãnh đạo quần chúng, không thể làm cách mạng”[[9]](#footnote-9). Cần lựa chọn, nhân rộng những tấm gương người tốt, việc tốt trong toàn Đảng để mọi người tự giáo dục lẫn nhau. Đây cũng là quan điểm nhất quán của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giáo dục đạo đức cách mạng.

***Năm là,*** nâng cao chất lượng công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra, giám sát cán bộ, đảng viên của các cơ quan nhà nước, thực hiện kỷ luật nghiêm minh của các tổ chức đảng. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đây là biện pháp cần được tiến hành thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng, cũng như việc rèn luyện đạo đức “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên. Thông qua kiểm tra, giám sát để quản lý chặt chẽ từng cán bộ, đảng viên; đồng thời phát hiện và xử lý kịp thời những đảng viên vi phạm tư cách, thoái hóa biến chất về đạo đức, lối sống, những phần tử cơ hội, bất mãn, gây mất đoàn kết nội bộ trong Đảng, vi phạm các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng.

**3. Kết luận**:

Như vậy, Tuyên ngôn của Đảng cộng sản vẫn vẹn nguyên giá trị, trở thành ánh sáng soi đường cho toàn Đảng, toàn dân ta trong mục tiêu “xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”. Thành tựu đạt được là vô cùng to lớn, “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ và vị thế như ngày nay”[[10]](#footnote-10). Tuy nhiên, thách thức vẫn rất lớn, nhất là tình trạng “suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, “âm mưu đòi đa nguyên đa đảng” là vấn đề sống còn đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa. Một lần nữa, chúng ta cần nhắc lại lời cảnh báo của V.I. Lênin, trong quá trình giải quyết công việc cấp bách này: “Không ai có thể tiêu diệt được chúng ta, ngoài những sai lầm của bản thân chúng ta. Bằng đường lối lãnh đạo đúng đắn, những chỉ đạo sát sao từ Trung ương đến địa phương, sự chung sức, đồng lòng của toàn Đảng, toàn dân, công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã giành được những thành quả quan trọng giúp Đảng ta giữ gìn uy tín và hình ảnh thiêng liêng của Đảng, thực sự xứng đáng là “người lãnh đạo, người đày tớ trung thành của nhân dân”. Những tư tưởng lớn trong Tuyên ngôn của Đảng cộng sản mãi “là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi”[[11]](#footnote-11)./.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Tuyên ngôn của Đảng cộng sản – NXB Chính trị quốc gia sự thật

2. Hồ Chí Minh, *toàn tập,* tập 11, Nxb Chính trị Quốc gia

3. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI,* Nxb Chính trị quốc gia

5. https://dangcongsan.vn/

**THÔNG TIN TÁC GIẢ**

1. Giảng viên: Tô Thị Linh - Giảng viên bộ môn Công tác quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Đại học Huế

2. Địa chỉ liên hệ: Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh, 161 Nguyễn Khoa Văn, Phường Phú Bài, TX Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế

3. Đt: 0326430369

4. Mail: tothuylinhgdqphue@gmail

1. Hồ Chí Minh, *toàn tập,* Tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia, H.2011, tr.16. [↑](#footnote-ref-1)
2. Hồ Chí Minh ,*toàn tập*,tập 15, Nxb Chính trị Quốc gia, H.2011, tr.622. [↑](#footnote-ref-2)
3. Hồ Chí Minh, *toàn tập,* tập 15, Nxb Chính trị Quốc gia, H.2011, tr.617. [↑](#footnote-ref-3)
4. Hồ Chí Minh, *toàn tập,* tập 15, Nxb Chính trị Quốc gia, H.2011, tr.622. [↑](#footnote-ref-4)
5. Hồ Chí Minh, *toàn tập,* tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, H.2011, tr.301. [↑](#footnote-ref-5)
6. Hồ Chí Minh, *toàn tập*, tập 15, Nxb Chính trị Quốc gia, H.2011, tr.547. [↑](#footnote-ref-6)
7. Hồ Chí Minh, *toàn tập*, tập 15, Nxb Chính trị Quốc gia, H.2011, tr.617. [↑](#footnote-ref-7)
8. Hồ Chí Minh, *toàn tập,* tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia, H.2011, tr.130. [↑](#footnote-ref-8)
9. Hồ Chí Minh, *toàn tập,* tập 11, Nxb Chính trị Quốc gia, H.2011, tr.606. [↑](#footnote-ref-9)
10. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII,* văn phòng Trung ương Đảng, H. 2016, tr. 20. [↑](#footnote-ref-10)
11. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI,* Nxb Chính trị quốc gia, H. 2011, tr. 88. [↑](#footnote-ref-11)